**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 9**

**Tiết 1- Bài 28 VÙNG TÂY NGUYÊN .**

**Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/ chủ đề** |  |
| **Hoạt động 1**:  **I.Vị trí địa lí và giới hạn lãnh thổ**  Bước 1: Quan sát bản đồ tự nhiên vùng Tây Nguyên  Bước 2: Trả lời câu hỏi sau  **Hoạt động 2**:  **II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên :**  Bước 1: Quan sát bản đồ tự nhiên vùng Tây Nguyên  Bước 2: Trả lời câu hỏi sau | **I.Vị trí địa lí và giới hạn lãnh thổ**  - Nêu qui mô diện tích.  - Xác định vị trí giới hạn của vùng,nhận xét chung về lănh thổ của vùng.  - Vị trí này có ý nghĩa quan trọng như thế nào ?  **II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên :**  - Quan sát lược đồ tự nhiên Tây Nguyên  - Hãy nêu đặc điểm tự nhiên của vùng Tây Nguyên ?  - Hãy tìm và kể tên các cao nguyên và các dòng sông bắt nguồn từ Tây nguyên (sông Xê Xan, Xrê pôc, Đồng Nai, sông Ba.)  - Nêu ý nghĩa của việc bảo vệ rừng đầu nguồn ở Tây Nguyên? |

**Bài ghi học sinh**

**Tiết 1- Bài 28 VÙNG TÂY NGUYÊN .**

**I. Vị trí địa lí và giới hạn lãnh thổ**

- Giáp : Duyên hải Nam Trung Bộ , vùng Đông Nam Bộ , Lào , Campuchia.

- Có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng.

- Là vùng duy nhất nước ta không giáp biển

+ Ý nghĩa : Thuận lợi giao lưu các vùng trong và ngoài nước.

**II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên**

**1.Đặc điểm**:

- Có địa hình cao nguyên xếp tầng(cao nguyên Kon Tum ,cao nguyên Plây Ku, cao nguyên Đăk Lăk, cao nguyên Mơ Nông , cao nguyên Lâm Viên , cao nguyên Di Linh .)

- Là nơi bắt nguồn của nhiều dòng sông chảy về các vùng lân cận( sông Xê Xan , sông Xrê Pôk, sông Đồng Nai, sông Ba .)

- Tài nguyên thiên nhiên đa dạng .

**2. Thuận lợi:**

- Đất badan nhiều nhất cả nước (66% diện tích đất badan cả nước)

- Rừng tự nhiên còn khá nhiều.

- Khí hậu nhiệt đới cận xích đạo , phân hóa theo độ cao.

- Tiềm thủy năng điện lớn.

- Khoáng sản bô xít hơn 3 tỉ tấn

→ phát triển kinh tế đa ngành

**3. Khó khăn :**

- Thiếu nước vào mùa khô .

- Tài nguyên rừng suy giảm .

**III. Đặc điểm dân cư và xã hội ( HỌC SINH TỰ HỌC)**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 9**

# **Tiết 2 -** **Bài 29 :VÙNG TÂY NGUYÊN** ***(tiếp theo)***

**Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/ chủ đề** |  |
| Quan sát Bản đồ kinh tế của vùng Tây Nguyên.  **-Hoạt động 1**: Ngành nông nghiệp  **Bước 1:** Quan sát Bản đồ kinh tế của vùng Tây Nguyên.  **Bước 2:**  **Trả lời câu hỏi sau**  **-Hoạt động 2**: Ngành công nghiệp  **Bước 1:** Quan sát Bản đồ kinh tế của vùng Tây Nguyên.  **Bước 2:**  **Trả lời câu hỏi sau**  **-Hoạt động 3 :** Dịch vụ  **Bước 1:** Quan sát Bản đồ kinh tế của vùng Tây Nguyên.  **Bước 2:**  **Trả lời câu hỏi sau**  **-Hoạt động 4** : Các trung tâm kinh tế | **IV. Tình hình phát triển kinh tế**  **1.Nông nghiệp**  - Tình hình sản xuất nông nghiệp ở Tây Nguyên như thế nào?Những loại cây nào được trồng nhiều ở đây?  - Hãy xác định các vùng trồng cà phê , cao su, chè, ở Tây Nguyên?  **2. Công nghiệp:**  - Nhận xét tình hình phát triển công nghiệp ở các tỉnh Tây Nguyên .  - Tỉ trọng công nghiệp ở Tây Nguyên năm 2002 so cả nước như thế nào ?  **3.Dịch vụ**  - Hoạt động dịch vụ ở Tây Nguyên phát triển như thế nào?  - Tiềm năng phát triển ngành dịch vụ ở Tây Nguyên  - Quan sát hình 24.4  - Dựa vào sgk và hiểu biết cho biết phương hướng phát triển của Đảng và Nhà nước trong đầu tư phát triển ở Tây Nguyên ?  **V. Các trung tâm kinh tế và vùng kinh tế trọng điểm**  - Dựa vào hình 29.2, hãy xác định vị trí của các thành phố:Buôn MaThuột, Plây Ku, Đà Lạt.  - Những quốc lộ nối các thành phố này với thành phố Hồ Chí Minh, các cảng biển Duyên hải Nam Trung Bộ.  - Cho biết chức năng của 3 trung tâm kinh tế vùng |

**Bài ghi học sinh**

**Tiết 2 -** **Bài 29- VÙNG TÂY NGUYÊN *(tiếp theo)***

**IV. Tình hình phát triển kinh tế**

1. **Nông nghiệp**

- Là vùng chuyên canh cây công nghiệp lớn .

- Cây công nghiệp: Cà phê ( Đăk Lăk ), cao su ( Kon Tum ), chè ( Lâm Đồng ), điều đem lại hiệu qủa kinh tế cao, phát triển mạnh

- Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng nhanh .

- Tập trung chủ yếu ở Đăk Lắk , Lâm Đồng …( chiếm 76.3 % )

- Lâm nghiệp có sự chuyển hướng quan trọng: Kết hợp khai thác, trồng mới, bảo vệ rừng, gắn khai thác với chế biến .

- Độ che phủ rừng 54,8% ( 2003), cao nhất nước

**2. Công nghiệp**

- Chiếm tỉ lệ thấp chỉ đạt 0.9 % so với cả nước .

- Tốc độ phát triển nhanh nhưng c̣n chậm so với mức trung bình của cả nước .

- Các ngành công nghiệp phát triển : thủy điện trên sông Xê Xan , Xrê PôK , chế biến nông, lâm sản phát triển khá nhanh

1. **Dịch vụ**

- Có chuyển biến nhanh .

- Xuất khẩu nông sản đứng thứ 2 cả nước, cà phê là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Tây Nguyên , lâm sản

- Du lịch : sinh thái, văn hóa

**V. Các trung tâm kinh tế và vùng kinh tế trọng điểm**

- Các thành phố: Buôn Ma Thuột, Plây Ku, Đà Lạt là 3 trung tâm kinh tế ở Tây Nguyên

- Buôn MaThuột là trung tâm công nghiệp,đào tạo nghiên cứu khoa học.

- Plây Ku phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, trung tâm thương mại ,du lịch

- Đà Lạt trung tâm du lịch sinh thái, nghiên cứu khoa học, sản xuất rau, hoa quả.

**--HẾT--**